

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-ST

Ngày: 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Lợi

2/ Ông Nghiêm Xuân Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1967 tại Sài Gòn; thường trú: 76/17/26 Đường P, Phường Y, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Lê Thị X; hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Phan Thị Nguyệt T và có 03 con (lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt giữ ngày 25/7/2019; tạm giam ngày 31/7/2019 tại Nhà tạm giữ Công an quận Phú Nhuận. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/7/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận P tuần tra đến trước nhà số 46/29 Đường N, Phường Y, quận P thì thấy Nguyễn Văn V có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Phường Y, quận P tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện 01 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể không màu trong túi quần bên phải phía trước V đang mặc, V khai nhận đó là ma túy tổng hợp (ma túy đá) mang đi bán cho người nghiện nên Công an Phường Y, quận P lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong ma túy để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, V khai nhận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 25/7/2019, V đang ở nhà tại địa chỉ 76/17/26 Đường P, Phường Y, quận P thì có người nghiện là phụ nữ sử dụng điện thoại di động số 0901378497 gọi vào điện thoại di động số 0909402578 của V hỏi mua “01 hộp 5” ma túy đá. V báo giá 2.400.000 đồng thì người nghiện đồng ý mua và hẹn giao nhận ma túy ở hẻm 46 Đường N, Phường Y, quận P. V lấy “01 hộp 5” ma túy đá đi bộ ra điểm hẹn để bán ma túy, khi đi đến trước nhà số 46/29 Đường N, Phường Y, quận P thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên (BL: 63 -65). V khai nhận do cần tiền tiêu xài nên V mua ma túy của một người đàn ông tên Q (chưa rõ lai lịch) về bán cho người nghiện kiếm lời. V mua bán ma túy khoảng 01 tháng thì bị bắt, thu lợi được 6.000.000 đồng và đã tiêu xài hết. V mua ma túy của Q (không rõ lai lịch) được 04 lần như sau:

Lần 1: cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, V mua “01 hộp 10” ma túy đá với giá 4.400.000 đồng, chia thành 22 gói nhỏ bỏ vào hộp kim loại để ở trong nhà để bán lại với giá từ 200.000 đồng/gói đến 300.000 đồng/gói, nếu bán hết số ma túy trên V sẽ thu lợi được 1.100.000 đồng;

Lần 2: sau lần 1 khoảng 01 tuần, V mua “01 hộp 10” ma túy đá với giá 4.400.000 đồng về chia thành “02 hộp 5” ma túy đá bán với giá 2.400.000 đồng/hộp, thu lợi được 400.000 đồng;

Lần 3: sau lần 2 khoảng 01 tuần, V mua “01 hộp 10” ma túy đá với giá 4.400.000 đồng về chia thành “02 hộp 5” ma túy đá bán cho 01 người phụ nữ không rõ lai lịch sử dụng điện thoại di động số 0901378497 được 02 lần, mỗi lần “01 hộp 5” với giá 2.400.000 đồng/hộp, thu lợi được 400.000 đồng;

Lần 4: cách ngày bị bắt khoảng 05 ngày, V mua “02 hộp 10” ma túy đá với giá 8.800.000 đồng về chia thành 03 gói gồm 01 gói “01 hộp 10” và 02 gói “02 hộp 5” ma túy đá, V bỏ “01 hộp 10” và “01 hộp 5” ma túy đá vào trong túi áo sơ mi nam sọc ca rô màu xanh trắng treo trong tủ quần áo cạnh nhà vệ sinh; V bỏ “01 hộp 5” ma túy đá vào trong túi áo sơ mi nam sọc màu nâu trắng treo trong tủ quần áo cạnh nhà vệ sinh tại nhà của V.

Ngày 25/7/2019, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của V tại địa chỉ 76/17/26 Đường P, Phường Y, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đã phát hiện và thu giữ 14 gói ny lon chứa tinh thể không màu trong 01 hộp kim loại màu xanh ở trên kệ vách tường cạnh cửa phòng ngủ tầng trệt; 02 gói ny lon chứa tinh thể không màu trong túi áo sơ mi nam sọc ca rô màu xanh trắng treo trong tủ quần áo cạnh nhà vệ sinh; 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu trong túi áo sơ mi nam sọc ca rô màu nâu trắng treo trong tủ quần áo cạnh nhà vệ sinh, V khai nhận đó là ma túy tổng hợp mua về để bán cho người nghiện.

Theo Bản kết luận giám định số 1496/KLGD-H ngày 02/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.HCM xác định:

- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định gồm 14 gói ny lon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Văn V, các chữ ký ghi tên Trần Minh H (Điều tra viên), Phan Văn A (người viết hộ); Huỳnh Trần Yến N (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường Y, quận P cần giám định là

ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7863g (bốn phẩy bảy tám sáu ba gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định gồm 02 gói ny lon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Văn V, các chữ ký ghi tên Trần Minh H (Điều tra viên), Phan Văn A (người viết hộ); Huỳnh Trần Yên N (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường Y, quận P cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 15,0158g (mười lăm phẩy không một năm tám gam), loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₃ cần giám định gồm 02 gói ny lon đồng được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Văn V, các chữ ký ghi tên Trần Minh H (Điều tra viên), Phan Văn A (người viết hộ); Huỳnh Trần Yên N (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường Y, quận P cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,0129g (năm phẩy không một hai chín gam), loại Methamphetamine.

- Gói 4: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₄ cần giám định gồm 02 gói ny lon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Văn V, các chữ ký ghi tên Trần Minh H (Điều tra viên), Phan Văn A (người viết hộ); Nguyễn Viết L (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường Y, quận P cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9152g (bốn phẩy chín một năm hai gam), loại Methamphetamine.

Như vậy, Nguyễn Văn V có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng là 29,7302g (hai mươi chín phẩy bảy ba không hai gam), loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của Nguyễn Văn V; đề nghị áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 -13 năm tù. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra, bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội. Các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản đối chất, kết luận giám định... đều được tiến hành theo đúng quy định, tại các bản khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án và tội danh:

Vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 25/7/2019, bị cáo V đang chờ giao ma túy cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) trước số nhà trước số nhà 46/29 Đường N, Phường Y, quận P thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Phú Nhuận phát hiện, bắt quả tang. Qua kiểm tra người, Công an đã thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của V đang mặc có 01 nylon hàn kín chứa tinh thể không màu. Bị cáo V khai nhận số tinh thể rắn không màu mà công an thu giữ là ma túy tổng hợp, bị cáo mang đi bán lại cho con nghiện để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Khám xét nơi ở của V phát hiện và thu giữ 14 gói ny lon chứa tinh thể không màu trong 01 hộp kim loại màu xanh ở trên kệ vách tường cạnh cửa phòng ngủ tầng trệt; 02 gói ny lon chứa tinh thể không màu trong túi áo sơ mi nam sọc ca rô màu xanh trắng treo trong tủ quần áo cạnh nhà vệ sinh; 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu trong túi áo sơ mi nam sọc ca rô màu nâu trắng treo trong tủ quần áo cạnh nhà vệ sinh, V khai nhận đó là ma túy tổng hợp mua về để bán cho người nghiện.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, ...cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn V có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với tổng trọng lượng là 29,7302g (hai mươi chín phẩy bảy ba không hai gam), loại Methamphetamine, tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an xã hội và xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy, đồng thời quy định trừng phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm bởi ma túy không những hủy diệt chính bản thân bị cáo mà còn gieo rắc cái chết trắng cho giới trẻ, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Đối với 04 gói niêm phong số 1496/2019 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn, bên trong có ma túy; Đây là chất cấm lưu hành thuộc độc quyền quản lý của Nhà nước và công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung số sim 0909402578, số Imel 1: 355758/08/844103/9, số Imel 2: 355759/08/844103/7 thu giữ của Nguyễn Văn V. Chiếc điện thoại này bị cáo có sử dụng để liên lạc với đối tượng mua, bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) hộp kim loại màu xanh; 01 áo sơ mi nam sọc ca rô màu xanh trắng; 01 áo sơ mi nam sọc ca rô màu nâu trắng; 05 (năm) gói nylon nhỏ loại chưa sử dụng để trên đầu tủ nhựa trong phòng ngủ của V, dùng để phân chia ma túy; đây là những vật không còn giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xem xét nhận thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về đối tượng mua, bán ma túy cho bị cáo V, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau.

Về lời khai bị cáo V cho rằng trước khi bị bắt, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần. Thu lợi tổng cộng số tiền 6.000.000 đồng và đã tiêu xài hết. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo ra thì không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo thực hiện những hành vi mua bán này, do vậy không có đủ cơ sở để xem xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn V 12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2019.

Phạt bổ sung bị cáo V 10.000.000 (*mười triệu*) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 gói niêm phong số 1496/2019/2019 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T, bên trong chứa ma túy; 01 (một) hộp kim loại màu xanh; 01 áo sơ mi nam sọc ca rô màu xanh trắng; 01 áo sơ mi nam sọc ca rô màu nâu trắng; 05 (năm) gói nylon nhỏ.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung số sim 0909402578, số Imel 1: 355758/08/844103/9, số Imel 2: 355759/08/844103/7.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận, PC.53;
- Chi cục THADS Phú Nhuận;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương Giang